

Tiểu Túc Lê Minh

Những điển tích **Phật Giáo** *kỳ thú*



Nhà Sách Kiến Thức - CDDA

GUYÊN
C LIỆU

Nhà Xuất Bản Thanh Hóa

Nhà Xuất Bản Thanh Hóa





TIỂU TÁC LÊ MINH

Những Điển Tích Phật Giáo Kỳ Thú

NHÀ XUẤT BẢN THANH HÓA

Lời nói đầu

Phật giáo có nguồn gốc từ Ấn Độ, được du nhập vào Việt Nam từ lâu đời. Cùng với các giáo lý khác, Phật giáo là một trong những yếu tố quan trọng của văn hoá Việt nam, có một vị trí không nhỏ trong quá trình hình thành bản sắc văn hóa Việt Nam. Phật giáo dễ dàng đi sâu vào tâm hồn của mọi tầng lớp nhân dân Việt Nam chấp nhận ở tính từ bi bác ái của nó.

Phật giáo không chỉ truyền bá ở Việt Nam mà còn là một dòng tư tưởng lớn mạnh ở Phương Đông, có ảnh hưởng sâu sắc tới chính trị, kinh tế, văn hóa xã hội, của nhiều nước như: Trung Quốc, Triều Tiên, Nhật Bản, Indônêxia, Thái Lan, v.v... Nó được coi là một nền văn hóa của thế giới, đã thu hút tâm trí của nhiều học giả, là nguồn cảm hứng không bao giờ cạn của văn hóa nghệ thuật.

Việt Nam và Trung Quốc là hai quốc gia cùng theo Phật giáo, có quan hệ văn hóa, lịch sử gần gũi. Nhiều truyền thuyết thần thoại, giáo nghĩa, tín điều của Phật giáo Trung Quốc đã được du nhập vào Việt Nam. Đó là một vấn đề cần được quan tâm nghiên cứu.

Cuốn sách này bao gồm một số câu chuyện lý thú về các nhân vật Phật giáo. Nó gồm hai phần: Những chuyện truyền thuyết về Phật giáo Ấn Độ và về Phật giáo Trung Quốc. Đó là những câu chuyện có ảnh hưởng sâu sắc tới văn

học nghệ thuật và tư tưởng của những người theo tín ngưỡng Phật giáo.

Việc phiên âm tên Phật và các thuật ngữ nhà Phật là vấn đề rất phức tạp. Chắc rằng bản dịch này khó tránh khỏi những sơ suất. Rất mong được bạn đọc lượng thứ

Xin giới thiệu cuốn sách cùng bạn đọc

NHÀ XUẤT BẢN THANH HÓA

XUẤT THẾ LẠ KỲ

Tháng tư năm 585 trước công nguyên, Hoàng hậu Tịnh Phạn Vương nước Ca Tỳ La Vệ (Kapila vastu) là Ma Da đã sinh một Thái tử. Ba mươi năm sau Thái tử giác ngộ sáng lập Phật giáo Thích Ca Mâu Ni. Tên của Thái tử là Kiều Đạt Ma hay Tất Đạt Đa, sau khi thành đạo được tôn xưng là Phật.

Vào ngày 8 tháng 4 âm lịch⁽¹⁾, trời quang mây tạnh, trăm hoa đua sắc, Hoàng hậu Ma Da về thăm cha mẹ. Đang đi đến vườn Phong Tỳ Ni, Hoàng hậu trở dạ. Bà tự tay dọn sạch một chỗ dưới gốc cây Vô Ưu để đón đứa con sắp ra đời. Chốc lát, Thái tử được sinh ra trong công viên đầy hoa thơm cỏ lạ ấy.

Theo phong tục Ấn Độ thời đó, phàm sinh con ra ai cũng phải mời thầy xem tướng cho con mình để xác định đứa trẻ ấy tiền đồ ra sao, nên chọn làm công việc gì cho hợp. Nước Ca Tỳ La Vệ có thầy tướng A Tư Đà là nổi tiếng nhất. Thầy đã xem là ứng nghiệm như thần. Tịnh Phạn Vương liền sắm lễ vật mời thầy A Tư Đà xem tướng cho Thái tử. Thật đáng kinh ngạc, trên thân thể của Thái tử có đến 120 điểm đặc biệt khác người thường. Trong đấy có 32 điểm nổi trội nhất mà thầy A Tư Đà gọi là “tam thập nhị tướng”. Còn lại 82 điểm khác thầy gọi là

⁽¹⁾ Cũng có ý kiến cho rằng đó là ngày 15 tháng 4

“bát thập chủng hảo”. Cái gọi là “tướng” hay “hảo” này là những đặc điểm phi thường của Thích Ca Mâu Ni. Đặc điểm ấy là: Bàn chân bàn tay bằng phẳng đầy đặn, đi đứng vững chắc, gan bàn chân bàn tay có hình bánh xe, mười ngón tay nhỏ và dài, tay dài quá gối, tay chân mềm mại, toàn thân kim sắc phát quang mười trượng...

Thầy A Tư Đà phán rằng, nếu Thái tử kế thừa ngôi báu thì sẽ trở thành “thánh vương” được trời đất phù hộ; nếu Thái tử xuất gia đi tu thì sẽ ngộ đạo thành Phật, giáo hóa muôn loài. Quả nhiên 30 năm sau, Thái tử ngộ đạo thành Phật dưới gốc cây Bồ Đề bên bờ sông Ni Liên Thiên.

Theo truyền thuyết này, Thích Ca Mâu Ni khi mới sinh ra đã không phải người thường. Sinh tướng mách bảo sau này Ngài sẽ thành Phật. Quả đây là số mệnh an bài hay sao? Khảo sát các truyền thuyết thời xưa đều nói các bậc thánh nhân khi mới sinh ra đều khác người thường. Vua Nghiêu lông mày có 8 màu sắc, vua Thuấn mắt có hai đồng tử, Văn Vương có bốn vú, Phục Hi mũi rồng, Lão Tử hai sống mũi song song. Các vị thánh đều có những điểm khác người, chỉ có điều những điểm khác người của họ ít hơn Phật.

Người xưa cho rằng các bậc thánh nhân đều để lại phúc đức cho đời sau, vì vậy cấu tạo cơ thể của họ cũng khác người thường. Điều này rõ ràng nảy sinh sau việc sùng bái “thánh nhân”. Ngay cái gọi là “tướng hảo” của Phật chắc đâu thời ấy đã có, mà nó là kết quả của việc thần thoại hóa sau này. Lúc đầu Phật giáo không đề cao quyền uy cá nhân mà chỉ coi trọng trí tuệ và lý giải. Thời kỳ này việc sùng bái Phật chưa hẳn đã hình thành và như vậy cũng không có thuyết sinh tướng của

Phật. Về sau Phật giáo có sự biến hóa, có người dựa vào tín ngưỡng để hành nghề, cho việc tin Phật là gốc rễ của Phật giáo, mở rộng cuộc vận động tạo thân. Thích Ca Mâu Ni từ người sáng tạo Phật giáo đã trở thành thân Phật. Vào thế kỷ thứ 3 thứ 4 trước công nguyên, thuyết sinh tướng của Thích Ca Mâu Ni được đẩy lên thành hệ thống.

Truyền thuyết lạ kỳ lúc mới sinh của Phật không chỉ dừng ở sinh tướng. Phật giáo phát triển tư tưởng Bồ Tát càng làm cho Phật trở nên ly kỳ. Giáo đồ Phật giáo tin rằng, trước khi Thích Ca Mâu Ni giáng sinh ở trần thế, Người đã trải qua nhiều kiếp tu hành gian khổ, cuối cùng trở thành Bồ Tát ở cõi Tiên cõi Phật. Muốn cứu vớt chúng sinh, Bồ Tát đã dùng thiên nhãn xem xét bốn phương tìm được cơ duyên sinh ở trần thế. Bồ Tát thấy Hoàng hậu Ma Da là người mẹ tốt nhất, còn nước Ca Tỳ La Vệ là trung tâm của bốn phương nên đã chọn Hoàng hậu làm mẹ. Bồ Tát cưỡi voi trắng sáu ngà bay đến chui vào vách bên phải của bà, đến ngày 8 tháng 4 lại từ đó mà chui ra, toàn thân phát hào quang chiếu rọi khắp nơi. Vừa sinh ra, Thích Ca Mâu Ni đã đi được 7 bước, tay phải chỉ lên trời, tay trái chỉ xuống đất nói: “Thiên thượng địa hạ duy ngã độc tôn” (trên là trời dưới là đất duy có ta là tôn quý hơn cả). Lúc này đã có bốn vị Thiên vương châu hầu. Bát bộ Thiên long phun nước thơm, rắc hoa tươi ca ngợi công đức của Phật, phạn âm ngân vang khắp trời, muôn màu muôn sắc tươi đẹp vô cùng.

XEM XÉT BỐN PHƯƠNG

Sinh được Thái tử, Tịnh Phạn Vương muốn con kế thừa ngôi báu không muốn cho xuất gia đi tu. Đề phòng Thái tử xuất gia đi tu Tịnh Phạn Vương giáo dục và quản chế con rất nghiêm khắc. Thái tử phải học đầy đủ tri thức lễ nghi Bà La Môn, học thủ thuật tế gia trị quốc. Vua cho xây cung điện riêng để Thái tử ở, không cho tùy tiện ra khỏi cung điện tiếp xúc với dân thường. Năm Thái tử 17 tuổi, nhà vua cưới cho Thái tử một thiếu nữ xinh đẹp tuyệt vời, lại cho mấy trăm mỹ nữ theo hầu, ca múa cốt làm Thái tử vui mà từ bỏ ý định xuất gia đi tu.

Mọi nỗ lực của vua cha đều vô hiệu, Thái tử nặng nề kêu xin cho phép ra khỏi thành để du chơi. Vua cha cho rằng Thái tử muốn ra khỏi thành cốt đi tìm niềm vui ở ngoài đời chứ không có ý đồ xuất gia nên đã đồng ý. Thái tử sai lính hầu chuẩn bị xe ngựa ra khỏi thành. Thầy tở vừa ra khỏi cửa Đông thì gặp ngay một cụ già râu tóc bạc phơ, rối bời, móm mém không còn lấy một cái răng, hai mắt mờ đục, tay chống gậy, lê từng bước nặng nề run rẩy. Thái tử thất kinh hỏi lính hầu:

- Đây là ai vậy?

Lính hầu thưa:

- Đây là một cụ già